

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1182/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 06 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Lai Châu

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 112/2014/NĐ-CP ngày 21 tháng 11 năm 2014 của Chính phủ quy định quản lý cửa khẩu biên giới đất liền;

Căn cứ Nghị định số 158/2018/NĐ-CP ngày 22 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể tổ chức hành chính;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế;

Căn cứ Quyết định số 45/2013/QĐ-TTg ngày 25 tháng 7 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế điều hành hoạt động tại các cửa khẩu biên giới đất liền.

Theo đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu tại Tờ trình số 3329/TTr-UBND ngày 09 tháng 9 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Lai Châu trên cơ sở tổ chức lại Ban Quản lý Khu kinh tế cửa khẩu Ma Lù Thàng tỉnh Lai Châu.

1. Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Lai Châu (sau đây viết tắt là Ban Quản lý) là cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu, thực hiện chức năng quản lý nhà nước trực tiếp đối với các khu kinh tế (bao gồm khu kinh tế cửa khẩu), khu công nghiệp trên địa bàn tỉnh Lai Châu; quản lý và tổ chức thực hiện chức năng cung ứng dịch vụ hành chính công và dịch vụ hỗ trợ khác có liên quan đến hoạt động đầu tư và sản xuất, kinh doanh cho doanh nghiệp trong các khu kinh tế (bao gồm khu kinh tế cửa khẩu), khu công nghiệp; thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu theo quy định của pháp luật.

2. Ban Quản lý có tư cách pháp nhân, có tài khoản, con dấu hình Quốc huy; kinh phí quản lý hành chính nhà nước, kinh phí hoạt động sự nghiệp của Ban Quản lý và vốn đầu tư phát triển do ngân sách nhà nước cấp theo kế hoạch và nguồn kinh phí khác theo quy định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Quản lý

1. Ban Quản lý thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại:

a) Điều 68, Điều 69 Nghị định số 35/2022/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ quy định về quản lý khu công nghiệp và khu kinh tế.

b) Quy chế điều hành hoạt động tại các cửa khẩu biên giới đất liền ban hành kèm theo Quyết định số 45/2013/QĐ-TTg ngày 25 tháng 7 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ.

c) Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác theo phân cấp, ủy quyền của cấp có thẩm quyền và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

2. Trưởng ban Ban Quản lý trình Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ban Quản lý theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký ban hành.

2. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu, Trưởng Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Lai Châu chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu;
- Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh Lai Châu;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg,
TGD Công TTĐT, các Vụ, Cục, Công báo;
- Lưu: VT, TCCV (02b).

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**



Lê Văn Thành